

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

kết quả phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Phú Thọ quý I năm 2026

Tình hình kinh tế - xã hội quý I năm 2026 của tỉnh Phú Thọ tiếp tục phát triển ổn định, quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, tạo nền tảng quan trọng để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2026 và giai đoạn tiếp theo.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ I NĂM 2026

1. Về giữ vững ổn định và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế

1.1. Tăng trưởng kinh tế và tình hình sản xuất, kinh doanh các ngành, lĩnh vực chủ yếu

Dự kiến tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) quý I tăng trên 10,5% so với cùng kỳ năm trước (*cao hơn mục tiêu tăng trưởng Chính phủ giao cho tỉnh tăng trưởng trên 10%*); trong đó: Khu vực công nghiệp - xây dựng đóng góp trên 73% mức tăng GRDP. Cụ thể, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng khoảng 2,84%, đóng góp khoảng 0,3 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng khoảng 16,65%, đóng góp khoảng 7,79 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng khoảng 7,28%, đóng góp khoảng 2,15 điểm phần trăm; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng khoảng 2,45%, đóng góp 0,33 điểm phần trăm.

Hoạt động sản xuất công nghiệp duy trì mức tăng trưởng khá; tiếp tục khẳng định vai trò động lực then chốt trong tăng trưởng của tỉnh nhờ đơn hàng xuất khẩu phục hồi, nhu cầu tiêu dùng trong nước cải thiện, cùng với sự ổn định của các doanh nghiệp FDI trong các ngành mũi nhọn. Tính chung quý I, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước tăng trên 25% so với cùng kỳ, hầu hết các sản phẩm chủ lực của tỉnh đều tăng khá so với cùng kỳ.

Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm đạt 37,2 nghìn ha, giảm 2,55% so với cùng kỳ, song năng suất đa số cây trồng vụ Đông đều tăng so cùng kỳ, như: năng suất ngô đạt 49,5 tạ/ha, tăng 3,3%; năng suất rau xanh các loại đạt 192 tạ/ha, tăng 2,32%; năng suất khoai lang đạt 95,4 tạ/ha, tăng 1,5%. Tỷ lệ che phủ rừng 43,37%.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng quý I ước đạt 36,8 nghìn tỷ đồng, tăng 10,73% so với cùng kỳ. Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ ước

đạt 5,4 nghìn tỷ đồng, tăng 13,03%. Ước tính trong quý I, toàn tỉnh đã thu hút trên 4,6 triệu lượt khách (*trong đó, khách du lịch nội địa chiếm 94% với gần 4,4 triệu lượt khách; khách du lịch quốc tế đạt 277,4 nghìn lượt*); tổng doanh thu từ khách du lịch đạt gần 5,1 nghìn tỷ đồng. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu (XNK) trong quý I ước đạt gần 35,9 tỷ USD, trong đó: kim ngạch xuất khẩu ước đạt 15,4 tỷ USD chiếm 43% tổng kim ngạch XNK, kim ngạch nhập khẩu ước đạt 20,5 tỷ USD chiếm 57% tổng kim ngạch XNK.

Nguồn vốn huy động lĩnh vực tín dụng - ngân hàng trên địa bàn tỉnh ước đạt 330.265 tỷ đồng, tăng 44.633 tỷ đồng (*tăng 15,63%*) so cùng kỳ năm trước, tăng 4.592 tỷ đồng (*tăng 1,41%*) so với cuối năm 2025. Dư nợ cho vay trên địa bàn tỉnh tháng 3 ước đạt 376.364 tỷ đồng, tăng 62.520 tỷ đồng (*tăng 19,92%*) so với cùng kỳ năm trước, tăng 7.948 tỷ đồng (*tăng 2,16%*) so với cuối năm 2025.

1.2. Tình hình thu - chi ngân sách

Tổng thu ngân sách quý I ước đạt 17,1 nghìn tỷ đồng, đạt 29,4% dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó: Thu nội địa ước đạt 15,65 nghìn tỷ đồng, tăng 15,1% so với cùng kỳ, bằng 30,3% dự toán HĐND tỉnh giao; thu từ hoạt động XNK ước đạt 1,4 nghìn tỷ đồng, đạt 22,2% so với kế hoạch. Ước thực hiện quý I, tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 20,4 nghìn tỷ đồng, bằng 29,2% so với chỉ tiêu nghị quyết HĐND tỉnh giao.

1.3. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công

UBND tỉnh đã giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026 cho các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường, các ban quản lý dự án, các chủ đầu tư thực hiện với tổng số vốn là 21.934,940 tỷ đồng. Ước giải ngân quý I toàn tỉnh ước đạt khoảng 2.986 tỷ đồng, đạt 15% so với kế hoạch do Thủ tướng Chính phủ giao (*19.908,54 tỷ đồng*).

1.4. Tình hình xúc tiến, thu hút đầu tư, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp

Quý I trên địa bàn tỉnh đã thu hút khoảng 704 triệu USD vốn đầu tư FDI, cao gấp hơn 7 lần so với cùng kỳ; thu hút DDI đạt hơn 9,6 nghìn tỷ đồng, bằng 139,7% so cùng kỳ.

Trong quý I có khoảng 1.400 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng 47,5% so với cùng kỳ; với tổng số vốn đăng ký khoảng 12,0 nghìn tỷ đồng, tăng 26,2% so với cùng kỳ. Tính trong 3 tháng đầu năm, có khoảng 450 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 7% so với cùng kỳ. Lũy kế số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đến nay có trên 40.300 doanh nghiệp đăng ký thành lập (*trong đó, số lượng doanh nghiệp đang hoạt động là khoảng 27.000 doanh nghiệp*). Bên cạnh đó, trong quý I trên địa bàn tỉnh có 10 hợp tác xã thành lập mới (*vốn đăng ký 15,5 tỷ đồng*), giải thể 04 hợp tác xã.

1.5. Công tác lập, quản lý quy hoạch; phát triển kết cấu hạ tầng, nhà ở xã hội

Công tác lập, quản lý quy hoạch được tổ chức thực hiện đúng quy định pháp luật, trong đó, xem xét, phê duyệt 06 đồ án quy hoạch, 11 nhiệm vụ lập quy hoạch, chấp thuận 18 vị trí địa điểm thực hiện các công trình xây dựng cơ quan hành chính nhà nước, các dự án đầu tư xây dựng; xem xét chủ trương điều chỉnh 06 đồ án quy hoạch; tham gia ý kiến 45 đồ án quy hoạch chi tiết và điều chỉnh quy hoạch chung và 21 nhiệm vụ quy hoạch các xã trên địa bàn tỉnh; điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đến năm 2040; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý quy hoạch và phát triển đô thị tỉnh Phú Thọ đến năm 2030 và phát triển hệ thống sau sáp nhập tỉnh. Công tác lập quy hoạch chung các xã được quan tâm.

Phát triển kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội được chú trọng. Triển khai đồng bộ nhiều giải pháp đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, nhất là các dự án trọng điểm, kết nối các KCN, CCN, kết nối liên vùng. Phát triển KCN, CCN được mở rộng đáp ứng nhu cầu thu hút đầu tư vào tỉnh, trong quý I đã chấp thuận chủ trương đầu tư đối với 02 KCN (*KCN Doan Hùng, KCN Phù Ninh*), đến nay đã thành lập 30 KCN, 63 CCN.

Về phát triển nhà ở xã hội: Tiếp tục bổ sung 256 căn hộ đáp ứng điều kiện đưa vào kinh doanh mới so với thời điểm cuối năm 2025; chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời giao chủ đầu tư đối với 02 dự án nhà ở xã hội độc lập, đang tiếp tục xem xét để chấp thuận chủ đầu tư đối với 03 dự án nhà ở xã hội độc lập khác (*trên địa bàn tỉnh đang triển khai đầu tư xây dựng 14 dự án với tổng quy mô 12.666 căn nhà ở xã hội*).

2. Về phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội

2.1. Lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch

Các hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin và du lịch được quan tâm thực hiện toàn diện, trọng tâm là tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, chào mừng thành công Đại hội XIV của Đảng, triển khai cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và các sự kiện lớn của đất nước và địa phương. Tích cực chuẩn bị các điều kiện tổ chức Giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng và Tuần Văn hóa - Du lịch Đất Tổ năm Bính Ngọ 2026. Phong trào thể dục, thể thao quần chúng, công tác huấn luyện thể thao thành tích cao tiếp tục được duy trì; chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Phú Thọ lần thứ I, tiến tới Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026.

2.2. Lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Tiếp tục quan tâm củng cố, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục, đào tạo đáp ứng nhu cầu người học, đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Đến nay, toàn tỉnh có 1.957 cơ sở giáo dục các cấp học; có 100% cơ sở đã hoàn thành tự đánh giá; 83,32% được đánh giá ngoài; nhiều trường đạt kiểm định mức độ 2 - 3 và có trên 1 triệu học sinh, sinh viên và trẻ mầm non, có 60.866 người (*chiếm gần 70% biên chế viên chức của tỉnh*); 98% đạt chuẩn trình độ đào tạo, trên 30% có trình độ trên chuẩn. Tỷ lệ kiên cố hóa trường, lớp học đạt trên 90%; tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia toàn tỉnh đạt 89,6%.

Chất lượng giáo dục mũi nhọn tiếp tục khẳng định vị thế của tỉnh. Trong kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 12 THPT cấp tỉnh có 3.854 học sinh đoạt giải (*chiếm tỷ lệ 59,9% số thí sinh dự thi*), trong đó có 282 giải Nhất, 884 giải Nhì, 1.182 giải Ba, 1.506 giải Khuyến khích; kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT năm học 2025 - 2026, Phú Thọ xếp thứ 3 toàn quốc về số lượng và chất lượng giải; có 02 thủ khoa, 08 học sinh tham dự vòng chọn đội tuyển Olympic quốc tế; có 02 học sinh vào đội tuyển quốc gia dự thi Olympic khu vực và quốc tế năm 2026.

2.3. Lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Chất lượng khám, chữa bệnh tiếp tục được nâng cao; đẩy mạnh triển khai quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử, đạt tỷ lệ 65% dân số toàn tỉnh. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng thuốc, mỹ phẩm; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về thuốc giả, thuốc kém chất lượng, không rõ nguồn gốc. Tỷ lệ dân số tham gia BHYT ước đạt 93,5%.

2.4. Lĩnh vực lao động, việc làm, giảm nghèo và an sinh xã hội

Công tác lao động, việc làm thường xuyên được quan tâm, ước thực hiện trong quý I, toàn tỉnh đã giải quyết việc làm cho 10.831 người, đạt 21.072% kế hoạch (*trong đó, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 1.067 người, đạt 24,25% kế hoạch*). Các chính sách về lao động, tiền lương, BHXH, công tác an toàn, vệ sinh lao động đối với người lao động cơ bản được bảo đảm, trong đó tỷ lệ bao phủ BHXH trên lực lượng lao động trong độ tuổi đạt 39,1%. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,68% (*theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025*).

3. Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Trong quý I, các cấp, các ngành, địa phương trong tỉnh tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 71/NQ-CP

của Chính phủ, đến ngày 07/3/2026, hoàn thành 146/150 nhiệm vụ có thời hạn, đạt tỷ lệ 97,33%. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính được duy trì hiệu quả, tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết trực tuyến đạt 91,79%; 100% Trung tâm hành chính công cấp xã duy trì trạng thái "*Xanh*", xếp thứ 2/34 tỉnh, thành phố. Hạ tầng số tiếp tục được đầu tư hoàn thiện đồng bộ, đến nay, trên địa bàn tỉnh không còn thôn lặm sóng, phủ sóng 5G tới 100% trung tâm xã, phường và các KCN, tạo nền tảng quan trọng cho thu hút đầu tư, phát triển sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ và các mô hình kinh tế số.

4. Quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường được tăng cường, đặc biệt trong kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Bính Ngọ không nhận được các thông tin phản ánh về phát sinh các điểm nóng, vi phạm lớn về đất đai, khai thác khoáng sản (*lấn chiếm đất công, xây dựng trái phép hoặc sử dụng đất sai mục đích, khai thác khoáng sản trái phép*), về tình trạng gây ô nhiễm; các dự án, cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao, các nguồn thải lớn (*các KCN, CCN, làng nghề, cơ sở sản xuất...*) được kiểm soát, giám sát chặt chẽ. Có 82,4% các KCN đang hoạt động và 66% các CCN đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường.

5. Công tác nội vụ, tư pháp

Các cấp chính quyền trong tỉnh tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả hoạt động mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức luôn được quan tâm, bám sát yêu cầu thực tiễn, đáp ứng nhiệm vụ vận hành chính quyền địa phương 2 cấp. Tính đến ngày 06/3/2026, tổng số công chức, viên chức cấp tỉnh đã tăng cường, điều động, biệt phái cho cấp xã là 755 người; điều động, biệt phái công chức, viên chức tại cấp xã là 373 người.

Công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính được quan tâm chỉ đạo quyết liệt, trong đó thường xuyên tăng cường kiểm tra, đôn đốc tiến độ xử lý hồ sơ, đặc biệt lĩnh vực có tỷ lệ hồ sơ trễ hạn cao như đất đai; nâng cao tỷ lệ số hóa hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính; đảm bảo thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công thông suốt, hiệu quả.

Công tác tư pháp được UBND tỉnh chỉ đạo triển khai toàn diện, đảm bảo tiến độ, chất lượng. Công tác xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật được rà soát, triển khai thực hiện đảm bảo về chất lượng, toàn tỉnh đã ban hành 45 văn bản quy phạm pháp luật, trong đó cấp tỉnh ban hành 43 văn bản quy phạm pháp luật (*27 nghị quyết HĐND, 16 quyết định UBND*), cấp xã ban hành 02 văn bản quy phạm pháp luật.

6. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, lãng phí

Trong quý I đã triển khai 28 cuộc thanh tra, trong đó 13 cuộc đã ban hành kết luận thanh tra; kiến nghị xử lý vi phạm thu hồi ngân sách nhà nước 12,7 tỷ đồng; đôn đốc thực hiện 140 kết luận thanh tra (*trong đó, hoàn thành 06 kết luận, tiếp tục thực hiện 134 kết luận*); kiến nghị xử lý kinh tế với tổng số tiền vi phạm gần 52,7 tỷ đồng.

Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo được chú trọng, duy trì nền nếp, đúng quy định. Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh đã tiếp 3.547 lượt công dân, với 3.944 người đến cơ quan hành chính nhà nước để khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh với 3.056 số vụ việc; tiếp nhận và xử lý hơn 4.364 đơn.

Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được quan tâm chỉ đạo. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng (*như công khai, minh bạch về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, công tác cán bộ, minh bạch tài sản, thu nhập...*) được các đơn vị chủ động hướng dẫn, triển khai thực hiện góp phần xây dựng môi trường đầu tư thuận lợi, củng cố niềm tin của người dân, doanh nghiệp.

7. Công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh và công tác đối ngoại

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo lực lượng vũ trang tỉnh hoàn thành tốt các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương; góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Chú trọng xây dựng lực lượng công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Quyết liệt, đồng bộ thực hiện các giải pháp phòng, chống tội phạm; tích cực đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trật tự, an toàn xã hội. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, kiềm chế tai nạn giao thông.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ II NĂM 2026

1. Tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị trọng tâm, các nhiệm vụ đột phá

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai tốt các nhiệm vụ chính trị trọng tâm: Triển khai, cụ thể hóa kịp thời Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Nghị quyết Hội Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy, vận hành chính quyền địa phương 2 cấp theo chỉ đạo của Trung ương...

Tập trung triển khai các nhiệm vụ đột phá. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các giải pháp cải cách hành chính, trọng tâm là rà soát cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; tổ chức vận hành thí điểm cơ chế "*Luồng xanh 24 giờ*" và "*Luồng xanh 50%*" trong giải quyết thủ tục hành chính đối với các dự án trọng điểm, phục vụ mục tiêu tăng trưởng kinh tế 2 con số trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục tập trung nguồn lực cho đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Triển khai tích cực các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tháo gỡ ngay những khó khăn về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án lớn, tạo động lực cho tăng trưởng kinh tế.

2. Giữ vững ổn định và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện và tổ chức triển khai Đề án tăng trưởng kinh tế 2 con số tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực bằng các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể. Chủ động nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh công nghiệp, thương mại trên địa bàn; kịp thời có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp hoạt động ổn định và phát huy tối đa công suất nhất là các sản phẩm chủ lực của tỉnh

Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, khuyến khích phát triển các hệ thống phân phối hiện đại, thương mại điện tử. Thúc đẩy phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ gắn với khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương, chú trọng nâng cao hiệu quả, đóng góp vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

Khẩn trương triển khai, thực hiện các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn đã được HĐND tỉnh ban hành. Chú trọng phát triển ngành nghề nông thôn, nâng cao hiệu quả hoạt động của các làng nghề, bảo tồn và phát triển làng nghề truyền thống. Tăng cường công tác quản lý, hỗ trợ xây dựng và phát triển thương hiệu, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc, nâng cao chất lượng, mẫu mã, bao bì sản phẩm nông sản chủ lực đặc trưng gắn với các hoạt động quảng bá, giới thiệu và xúc tiến thương mại, kết nối thị trường tiêu thụ nông sản.

3. Tăng cường quản lý tài chính, tín dụng

Tăng cường triển khai các biện pháp bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời; mở rộng cơ sở thu và chống chuyển giá, trốn thuế, quản lý hiệu quả các nguồn thu phát sinh từ các giao dịch thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số, đôn đốc thu hồi các khoản nợ đọng thuế; tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế theo hình

thức trực tuyến qua Cổng Thông tin điện tử ngành thuế, tư vấn qua hệ thống etaxmobile, qua trang zalo official...

Kịp thời triển khai đầy đủ, hiệu quả các cơ chế, chính sách về tín dụng theo quy định Ngân hàng Nhà nước. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng thường xuyên rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính, tăng cường chuyển đổi số vào quy trình cấp tín dụng. Chủ động tiết giảm chi phí để giảm mặt bằng lãi suất cho vay. Hướng tín dụng vào các lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng của nền kinh tế.

4. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp

Khẩn trương triển khai, cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp tại các đề án, chương trình, kế hoạch về xúc tiến, thu hút đầu tư như: Đề án thu hút các nhà đầu tư, tập đoàn kinh tế chiến lược đến đầu tư tại tỉnh; Đề án định hướng thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài thế hệ mới... Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các giải pháp xúc tiến, quảng bá, tiếp cận nhà đầu tư có hiệu quả để quảng bá, xúc tiến đầu tư tại các quốc gia, vùng lãnh thổ có tiềm năng.

Thường xuyên tiếp xúc, làm việc với các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh để tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng, thu ngân sách của tỉnh; đồng thời, triển khai hiệu quả kế hoạch xúc tiến đầu tư, kết nối làm việc với các nhà đầu tư chiến lược để kêu gọi thu hút các dự án lớn, dự án công nghệ cao, các ngành công nghiệp có lợi thế.

5. Tăng cường công tác lập, quản lý quy hoạch và phát triển đô thị

Triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (điều chỉnh). Nghiên cứu, đề xuất phương án điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đến năm 2040 theo định hướng Quy hoạch tỉnh Phú Thọ; rà soát, tổ chức lập điều chỉnh Quy hoạch chung Khu Du lịch quốc gia Hòa Bình; điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung đô thị Vĩnh Phúc đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050. Tiếp tục rà soát các khu vực có tiềm năng, lợi thế phát triển các khu chức năng có các nhà đầu tư lớn quan tâm đề xuất thực hiện dự án, điều chỉnh các đề án quy hoạch phân khu đô thị, khu chức năng, làm cơ sở thực hiện các thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương...

6. Phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hóa - xã hội

Triển khai đa dạng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của đất nước và của tỉnh. Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá

trị các di sản văn hóa; trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch 03 hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể đề nghị đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Chú trọng đời sống văn hóa ở cơ sở, thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa.

Tiếp tục cụ thể hóa Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; ban hành nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy về giáo dục và đào tạo đến 2030, tầm nhìn 2045. Tiếp tục quy hoạch mạng lưới, phát triển các trường trọng điểm: Rà soát, sắp xếp mạng lưới mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đủ quỹ đất phát triển lâu dài; ưu tiên trường cho con công nhân, vùng đông dân cư, miền núi, trẻ khuyết tật. Nâng cấp 3 Trường THPT chuyên (*Vĩnh Phúc, Hùng Vương, Hoàng Văn Thụ*) thành các trường trọng điểm chất lượng cao.

Triển khai đồng bộ 100% các cơ sở y tế ứng dụng công nghệ thông tin trong khám chữa bệnh, phòng bệnh, cải cách thủ tục hành chính, quản trị đơn vị. Chủ động giám sát dịch bệnh, phát hiện sớm các nguy cơ ô nhiễm và dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra trên địa bàn tỉnh; chủ động phòng ngừa và khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa. Tăng cường công tác khám bệnh toàn diện nhằm đảm bảo quyền lợi của mọi người bệnh đến khám chữa bệnh tại cơ sở y tế, đồng thời giúp nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đảm bảo cung ứng đầy đủ thuốc thiết yếu, vật tư tiêu hao, vật tư thay thế, hoá chất phục vụ cho công tác khám chữa bệnh tại cơ sở y tế.

7. Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ và chuyển đổi số

Tiếp tục cụ thể hóa, triển khai các nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị. Rà soát, xử lý dứt điểm các tồn tại, vướng mắc trong vận hành hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng, bảo đảm hoạt động thông suốt, đáp ứng yêu cầu người dùng. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh.

8. Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Tham mưu xây dựng, ban hành Đề án Đo đạc lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026 - 2030; Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc phòng ngừa, ngăn chặn, chống lấn chiếm và xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo thực hiện các biện pháp đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, nhiệm kỳ

2025 - 2030; Nghị quyết phê duyệt Danh mục các dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng cần thu hồi đất; Nghị quyết phê duyệt Danh mục dự án thí điểm (*dự án nhà ở thương mại*) thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng...

9. Công tác nội vụ, tư pháp, thanh tra, kiểm tra, giải quyết hiệu quả các khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Tiếp tục đôn đốc, thẩm định đối với Đề án sắp xếp, tổ chức lại các sở, ban, ngành đơn vị sự nghiệp theo Kế hoạch số 8136/KH-UBND, ngày 31/10/2025 của UBND tỉnh. Thường xuyên rà soát thực trạng bố trí cán bộ, công chức, viên chức tại UBND các xã, phường để tiếp tục tham mưu điều động, tăng cường công chức, viên chức từ các sở, ban, ngành về công tác tại UBND cấp xã đảm bảo chủ trương của Trung ương về tăng cường cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh đi cơ sở; góp phần tăng cường nguồn lực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương. Thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố, khu dân cư theo định hướng của Trung ương, dự kiến hoàn thành trong quý II.

Làm tốt công tác phân loại, xử lý đơn, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo mới phát sinh. Tiếp tục triển khai, thực hiện rà soát, xử lý đối với các vụ việc phức tạp; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc giải quyết đơn; hạn chế tối đa đơn vượt cấp, tồn đọng, kéo dài.

10. Bảo đảm quốc phòng, an ninh; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, cứu hộ cứu nạn; chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, sẵn sàng tham gia xử trí các tình huống, không để bị động, bất ngờ; nâng cao chất lượng huấn luyện và khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang. Chủ động nắm chắc tình hình để tham mưu với cấp có thẩm quyền các chủ trương, biện pháp xử lý hài hòa, kịp thời các vấn đề phức tạp liên quan an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, kiểm chế tại nạn giao thông.

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY